Đài Khí tượng thủy văn khu vực Đông bắc (tại thành phố Hải Phòng).

Đài Khí tượng thủy văn khu vực Việt Bắc (tại thành phố Việt Trì).

Đài Khí tượng thủy văn khu vực Tây Bắc (tại thị xã Sơn La).

Điều 4. - Tổng cục Khí tượng thủy văn do Tổng cục trưởng lãnh đạo, các Phó Tổng cục trưởng giúp việc Tổng cục trưởng. Tổng cục trưởng, Phó Tổng cục trưởng do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm, miễn nhiệm. Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng thủy văn bổ nhiệm, miễn nhiệm Vụ trưởng, Vụ phó, Cục trưởng, Cục phó và các chức vụ tương đương.

Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng thủy văn quy định nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể các tổ chức trực thuộc Tổng cục nói trên.

Điều 5. - Nghị định này thi hành từ ngày ban hành. Bãi bỏ Nghị định số 215-CP ngày 5-11-1976 của Chính phủ và các quy định khác trước đây trái với Nghị định này.

Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng thủy văn, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ
Thủ tướng
VÕ VĂN KIỆT

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 63-CP ngày 11-7-1994 về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Thủy lợi.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 15-CP ngày 2-3-1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thủy lợi và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. - Bộ Thủy lợi là cơ quan của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về tài nguyên nước (trừ nước nguyên liệu khoáng và nước địa nhiệt); về quản lý khai thác công trình thủy lợi và công tác phòng chống lụt bão, bảo vệ đê điều trong cả nước.

Điều 2. - Bộ Thủy lợi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ quy định tại Nghị định số 15-CP ngày 2-3-1993 của Chính phủ và các nhiệm vụ cụ thể sau đây:

1. Xây dựng trình Chính phủ chiến lược, quy hoạch, kế hoạch tổng thể và khu vực về phát triển nguồn nước; về xây dựng quản lý, khai thác, bảo vệ công trình thủy lợi và phòng chống lụt bão, bảo vệ đê điều theo yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội và chỉ đạo, kiểm tra thực hiện;

2. Xây dựng trình Chính phủ ban hành, hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản pháp quy, các chính sách, chế độ, quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, định mức kinh tế, kỹ thuật về quản lý, khai thác, sử dụng và bảo vệ các nguồn nước, các công trình thủy lợi và phòng, chống lụt bão, bảo vệ đê điều;

3. Trình Chính phủ xét duyệt hoặc xét duyệt theo thẩm quyền luận chứng kinh tế - kỹ thuật các dự án đầu tư xây dựng công trình thủy lợi, đồ án thiết kế, thi công và nghiệm thu các công trình thủy lợi theo quy định hiện hành của Chính phủ về quản lý xây dựng cơ bản;

4. Tổ chức việc cấp hoặc thu hồi các loại giấy phép xây dựng, khai thác, sử dụng nước có liên quan đến nguồn nước, môi trường nước và an toàn công trình thủy lợi;

5. Thực hiện nhiệm vụ thường trực của Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt bão Trung ương và trực tiếp chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống lụt bão trong cả nước;

6. Chỉ đạo việc vận hành điều tiết các công trình thủy lợi lớn, sử dụng tổng hợp, công trình liên tỉnh;

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

7. Thực hiện nhiệm vụ Thường trực Ủy ban Quốc gia Mê Công của Việt Nam và chỉ đạo thực hiện các chương trình, dự án liên quan đến việc quản lý, khai thác sông Mê Công;

8. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện luật pháp, chính sách, chế độ về quản lý, khai thác, bảo vệ nguồn nước, công trình thủy lợi và công tác phòng, chống lụt bão, bảo vệ đê điều trong cả nước.

Điều 3.- Bộ máy tổ chức của Bộ Thủy lợi:

a) Tổ chức giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý Nhà nước:

1. Vụ Kế hoạch.

2. Vụ Khoa học - kỹ thuật.

3. Vụ Tài chính - Kế toán và Thống kê.

4. Vụ Tổ chức - Cán bộ.

5. Thanh tra.

6. Vụ Hợp tác Quốc tế.

7. Vụ Quản lý xây dựng công trình thủy lợi.

8. Văn phòng Bộ.

9. Cục Quản lý nước và khai thác công trình thủy lợi.

10. Cục Phòng, chống lụt bão và quản lý đê điều.

b) Các tổ chức sự nghiệp:

1. Viện Quy hoạch thủy lợi.

2. Viện Nghiên cứu khoa học và kinh tế thủy lợi.

3. Viện Nghiên cứu khoa học thủy lợi Nam bộ.

4. Trường Đại học Thủy lợi.

5. Trường Bồi dưỡng cán bộ quản lý.

6. Trung tâm Thông tin thủy lợi (kể cả Tạp chí Thủy lợi).

Các đơn vị sự nghiệp khác do Bộ trưởng Bộ Thủy lợi cùng Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ và các Bộ có liên quan nghiên cứu, sắp xếp và quyết định.

Bộ trưởng Bộ Thủy lợi căn cứ Nghị định này quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức trực thuộc Bộ nói trên.

Điều 4. - Nghị định này có hiệu lực từ ngày ban hành. Bãi bỏ Nghị định số 88-CP ngày 6-3-1979 của Chính phủ và các quy định khác trước đây trái với Nghị định này.

Bộ trưởng Bộ Thủy lợi, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ
Thủ tướng
VÕ VĂN KIỆT

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 65-CP ngày 11-7-1994 về việc chia huyện Bảo Lộc thành thị xã Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm và thành lập phường, xã mới thuộc thị xã Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. - Nay chia huyện Bảo Lộc thành hai đơn vị hành chính và thành lập phường, xã mới như sau:

Chia huyện Bảo Lộc thành thị xã Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm

A. Thị xã Bảo Lộc có diện tích tự nhiên 24.740 hécta; nhân khẩu 118.346;

- Địa giới thị xã Bảo Lộc: phía Đông, phía Nam và phía Bắc giáp huyện Bảo Lâm; phía Tây giáp huyện Đa Huoai.

- Thành lập các phường, xã sau:

a) Chia thị trấn Blao thành 3 đơn vị hành chính là phường 1, phường 2 và phường Blao.

- Phường 1 có diện tích tự nhiên 300 hécta; nhân khẩu 16.328.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com